

NHỮNG VẤN ĐỀ GIỮ GÌN VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

LÊ THỊ DUNG*

Trong khi đề ra kế hoạch phát triển cho tương lai, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đặt gia đình vào một tiêu điểm quan trọng, phấn đấu sao cho “*Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, làm cho gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm cho mỗi người. Phát huy trách nhiệm của gia đình trong việc lưu truyền những giá trị văn hóa dân tộc từ thế hệ này sang thế hệ khác...*”⁽¹⁾. Cùng với sự biến đổi của lịch sử xã hội và tùy theo điều kiện cụ thể về kinh tế – xã hội, phong tục tập quán của mỗi quốc gia dân tộc mà quan niệm về quan hệ giữa vợ và chồng có sự khác nhau. Về gia đình trong xã hội phong kiến, Ph. Ăngghen cho rằng “*Với gia đình gia trưởng... người vợ trở thành người đầy tớ chính và không được tham gia vào nền sản xuất xã hội*”⁽²⁾.

Nhà nước ta đã lấy ngày 28-6 làm **Ngày Gia Đình Việt Nam**, điều đó nói lên tầm quan trọng của vấn đề gia đình ở nước ta hiện nay. Trong đó vấn đề giữ gìn văn hóa truyền thống của gia đình Việt Nam trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, được xem như là một vấn đề hết sức nhạy cảm, cần thiết và đây cũng là một trong những vấn đề đang được nhiều người quan tâm.

1. Như chúng ta đã biết, thiết chế xã hội - văn hóa đặc biệt chỉ có ở xã hội loài người. Nó tồn tại như một hiện tượng văn hóa đồng thời là một chủ thể văn hóa gắn liền với các yếu tố sinh học và giới tính của con người. Từ đó, Văn hóa gia đình như một trong những lĩnh vực cơ bản của văn hóa, là một hệ thống chuẩn mực những giá trị chi phối đời sống và mối quan hệ trong nội bộ gia đình

* Viện Nghiên cứu Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh

với tư cách như một tế bào xã hội, vừa chịu sự tác động của xã hội, vừa tác động lại xã hội. Và các thành viên trong gia đình có trách nhiệm tiếp nhận những giá trị, chuẩn mực, cách ứng xử của xã hội để ứng xử với nhau trong gia đình và ngoài xã hội. Như vậy, văn hóa gia đình được xem như một môi trường văn hóa đặc thù với những giá trị văn hóa chuẩn mực. “Gia đình Việt Nam là một môi trường văn hóa, thậm chí là môi trường văn hóa quan trọng nhất đối với người Việt. Đây là một nét khu biệt hết sức quan trọng giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa các nước phương Tây”⁽³⁾. Có thể thấy, văn hóa gia đình nằm trong nền tảng chung của văn hóa dân tộc, đó là sự kế thừa văn hóa truyền thống cũng như văn hóa của dòng tộc.

Văn hóa gia đình được thể hiện qua từng biểu hiện phong cách sống cũng như nhân cách của từng thành viên trong gia đình đối xử thể hiện với nhau trong gia đình cũng như trong cộng đồng xã hội – nơi họ đang sống.

Văn hóa truyền thống Việt Nam ẩn chứa trong nó là cả thế giới to lớn, đó là truyền thống tôn sư trọng đạo nền tảng của người Việt, lòng hiếu thảo của con cái đối với ông bà, cha mẹ “*công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*”, sự kính trên nhường dưới “*kính lão đắc thọ*”, sự tôn kính với người đã khuất, nhắc nhở con cháu nhớ ngày giỗ của tổ mẫu ông bà, đó cũng là tình thương yêu giữa các thành viên trong gia đình “*anh em như thể tay chân*” là lời khuyên răn anh em phải thương yêu nhau “*gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau*”. Và còn là “*thương người như thể thương thân*”, tinh thần tương trợ lẫn nhau trong cảnh khó khăn “*lá lành đùm lá rách*”, tinh thần đoàn kết, tinh thần dân tộc, tinh thần yêu nước “*nhiều điều phủ lấy giá gương, người trong một nước phải thương nhau cùng*”,...

Ngày nay xây dựng một gia đình văn hóa là xây dựng một gia đình mà trong đó con cái được nuôi dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, được truyền dạy những giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa của dân tộc là nền tảng của nhân cách con người Việt Nam trong quá trình hội nhập, mới mong là hòa nhập không hòa tan, bảo vệ con cái khỏi sự tấn công của những cái xấu, dạy con cái cách làm người. Tuy nhiên, không phải truyền thống nào cũng phù hợp với thời đại mỗi ngày thay đổi, mà phải có sự chọn lọc kế thừa tinh hoa dân tộc, loại bỏ những cái gọi là bảo thủ lạc hậu. Mỗi gia đình đều có một quy tắc sống riêng và quy tắc đó được hình thành dựa trên nền tảng văn hóa dân tộc, đồng thời không đi chệch ra khỏi quỹ đạo chung của thời đại.

2. Cũng phải thừa nhận rằng Việt Nam đã chịu ảnh hưởng rất lớn của Nho giáo hàng ngàn năm. Trải qua hàng thế kỷ, nhiều giá trị của Nho giáo cũng bị khước xạ bởi môi trường văn hóa bản địa, được Việt hóa, dân gian hóa trở thành những giá trị truyền thống mang đậm dấu ấn Việt. Đây là một trong những đặc trưng quan trọng của nền văn hóa Việt là không chỉ thụ nhận, mà còn cải biến cho phù hợp với xã hội Việt Nam.

Gia đình truyền thống ở Việt Nam mang đậm dấu ấn của gia đình truyền thống phương Đông, lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc đã cho thấy rõ điều đó. Cho nên, *hiểu gia đình truyền thống* là sự nhận thức về ý nghĩa tương đối bền vững của nó trong cơ cấu thế hệ, trong khuôn khổ phép nước, trật tự đạo đức, ứng xử, trong tôn giáo, lễ nghi, tập quán... tóm lại bao gồm tất cả những đặc trưng trong nền văn hóa của kiểu gia đình truyền thống.

Từ những đặc điểm của văn hóa Việt Nam truyền thống, có thể nhận thấy đặc điểm của văn hóa gia đình Việt Nam truyền thống là: “vừa đề cao tính cộng đồng, lợi ích chung của gia đình, vừa coi trọng cá nhân; vừa coi trọng gia đình nói chung, vừa coi trọng các thành viên. Đồng thời đề cao vai trò của người cha, người mẹ vì vậy không phải có sự coi khinh, coi thường người phụ nữ trong gia đình mà trong gia đình người phụ nữ còn có vị trí quan trọng. Đề cao tình và nghĩa giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con cái, giữa gia đình và họ hàng, làng xóm. Gia đình vừa yêu thương con trẻ vừa tôn trọng, chăm sóc người già. Bố mẹ lo phụng dưỡng ông bà đã già, đồng thời cũng hết lòng với con trẻ”.⁽⁴⁾

Thực tế cho thấy yếu tố “truyền thống” ở đây ám chỉ một hình thức tổ chức xã hội và một hình thái gia đình đã từng tồn tại rất lâu đời trong quá khứ nhưng đã bị bánh xe lịch sử vượt qua. Tuy nhiên, khi con người đạt đến trình độ cao của nền văn minh “mới” thì không có nghĩa là nền văn minh “cũ” hoàn toàn biến mất. Mà “nó” vẫn tiếp tục tồn tại nhưng tồn tại trong tư thế bị dồn nén, bị hạn chế và từ từ mất tác dụng. Do quy luật phát triển không đồng đều, lại do quy luật giao thoa, lan tỏa của văn minh mà nhiều xã hội ở trong tình trạng tồn tại đồng thời cả hai, thậm chí ba nền văn minh khác hẳn nhau. Tất nhiên trong xã hội đó thường có sự “xung đột” giữa các nền văn minh và sự đan xen tồn tại của nhiều hình thái gia đình khác nhau. Việc làm sáng tỏ khái niệm “gia đình truyền thống” vẫn đang là công việc tiếp tục của các nhà khoa học, nhưng rõ ràng không thể phủ nhận là “đã tồn tại một hình thái gia đình hết sức điển hình trong xã hội nông nghiệp truyền thống”⁽⁵⁾.

Hiện nay, đất nước ta đang phát triển trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong bối cảnh đất nước đổi mới, văn hóa gia đình Việt Nam cũng đang có những động thái chuyển biến từ văn hóa truyền thống sang văn hóa hiện đại. Có thể nói, yếu tố “truyền thống” và “hiện đại” có mối quan hệ hữu cơ, là hai mặt của một vấn đề, không tách rời nhau mà tác động lẫn nhau, dựa vào nhau để cùng tồn tại. Trong đó, hiện đại là sự tiếp nối của truyền thống và truyền thống chỉ được duy trì khi nó phù hợp với sự tiến hóa của xã hội, trở thành hiện đại. Tất cả đều nằm trong quy luật phát triển xã hội, quy luật phát triển văn hóa của nước ta.

Nhưng xây dựng, phát triển văn hóa gia đình từ truyền thống đến hiện đại như thế nào cho phù hợp với xu thế phát triển của xã hội, đúng với ý nghĩa văn hóa gia đình tiến bộ, thật không dễ dàng, đơn giản. Bởi vì trong xã hội đổi mới ngày nay đã và đang diễn ra xu thế biến đổi đáng lo ngại trong tâm lý không ít người: giá trị kinh tế hơn giá trị tinh thần, văn hoá, giá trị kinh tế hơn giá trị

chính trị ; giá trị hiện đại dễ lấn át hơn giá trị truyền thống; lợi ích cá nhân, gia đình coi trọng hơn lợi ích tập thể, xã hội; lợi ích quốc gia, dân tộc trội hơn lợi ích quốc tế, v.v...

Trong tiến trình đổi mới ở nước ta, các điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước có ảnh hưởng quyết định đến văn hóa gia đình. Sự đổi mới của các chính sách quốc gia về gia đình. Sự đổi mới của các chính sách quốc gia về kinh tế – xã hội đã ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống mỗi gia đình. Nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường tự do, có nhiều thành phần được phép tham gia, đã khiến chức năng kinh tế trong hệ giá trị chức năng của gia đình có sự chuyển đổi mạnh mẽ. Xã hội đổi mới đang tạo nên những yếu tố tích cực cho sự phát triển gia đình trên con đường hiện đại hóa. Nhìn chung, gia đình Việt Nam hiện nay vẫn duy trì bền vững các giá trị văn hóa truyền thống, nhưng đang đứng trước thách thức, sự tấn công của những quan niệm tư tưởng mới, lối sống mới - hệ quả của tác động tiêu cực của mặt trái cơ chế thị trường, đặc biệt là của phương Tây. Vì thế ở không ít gia đình đã có những biểu hiện xuống cấp về đạo đức, nảy sinh những mâu thuẫn thế hệ, mâu thuẫn trong các quan hệ và quan niệm về quyền lợi, nghĩa vụ, tình yêu, hôn nhân và các mặt khác trong sinh hoạt gia đình. Điều này không chỉ xảy ra ở Việt Nam mà nó còn là tình trạng chung của các nước châu Á hiện nay. Các nhà xã hội học, hay các nhà tâm lý đang báo động tình trạng khẩn cấp về sự khủng hoảng tâm lý trẻ, hay hội chứng tự tử ở Nhật Bản là một thí dụ. Trong khi đó, các nhà văn hóa lại báo động về tình trạng suy đồi đạo đức, lối sống thác loạn, bất cần ở một số thanh thiếu niên hiện nay. Nhiều chương trình giáo dục đưa thanh niên về nguồn, tập làm quen với những giá trị truyền thống là việc mà các nước phương Tây đang cố gắng làm. Ngày nay, trẻ em đang được tiếp cận với quá nhiều điều mới mẻ và tốt đẹp do sự phát triển của nền kinh tế đã đem lại, nhưng đồng thời để lại những hậu quả tiêu cực cũng không ít. Đó chính là sự thay đổi về nhận thức, tư tưởng ở một số người trẻ tuổi. Họ coi trọng giá trị kinh tế, giá trị hiện đại cao hơn giá trị tinh thần, văn hoá truyền thống, và đặt lợi ích cá nhân cao hơn hết thảy.

Hồ Chủ tịch đã từng nói: *“Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt trước hết các cô chú phải là người tốt”*⁽⁶⁾. Không phải ngẫu nhiên mà R.Tagor từng nói *“Giáo dục một người đàn ông được một người đàn bà ông. Giáo dục một người đàn bà được cả gia đình”*. Vì vậy, tình yêu sâu sắc giữa hai vợ chồng; lối sống có văn hóa, quan hệ vui tươi, hạnh phúc giữa cha và mẹ, những việc làm gương mẫu, những suy nghĩ sâu sắc về lý tưởng... sẽ đặt nền móng vững chắc cho những nhân cách trong tương lai.

Thực tế cho thấy, ở những gia đình mà cuộc sống giữa hai vợ chồng không hạnh phúc hoặc dẫn đến ly dị sẽ gây cho trẻ một cú sốc rất lớn. Trẻ trở nên lạnh nhạt với cuộc sống và xa lánh dần. Nhiều đứa trẻ thậm chí mất cả niềm tin vào cuộc sống, từ đó, trẻ dễ bị tổn thương đối với các sức ép từ bên trong và bên

ngoài. Đây là điều thường thấy trong các gia đình hạt nhân ngày nay. Vì vậy gia đình phải là chỗ dựa vững chắc cho mỗi thành viên trong gia đình gắn bó sâu sắc với nhau trở thành một tình cảm sâu đậm là nhu cầu không thể nào thiếu được, không nơi đâu ấm áp thiêng liêng bằng tổ ấm gia đình. Vì gia đình xuất phát từ tình yêu thương mặn nồng của đôi vợ chồng và lan toả ra các thành viên trong gia đình. Từ đó tạo nên móng tình cảm, tình thương gắn bó các thành viên gia đình lại với nhau giúp cho mỗi cá nhân cân bằng tâm sinh lý, phát huy được khả năng thực hiện các chức năng khác của gia đình.

Văn hóa gia đình Việt Nam chính là truyền thống gia đình Việt Nam, truyền thống dân tộc là đạo nghĩa tình cảm giữa các thành viên trong gia đình mang đậm bản sắc văn hóa á Đông. Là truyền thống văn hóa, tuy nhiên cái truyền thống đó đôi lúc làm chúng ta chậm lại, nó đôi khi là những lực lượng bảo thủ rất lớn, và “truyền thống của tất cả các thế hệ đã chết đè nặng như quả núi lên đầu óc của những người đang sống”⁽⁷⁾ làm cho họ cảm thấy bị gò bó. Điều này đòi hỏi chúng ta phải làm như thế nào để hòa hợp cả những yếu tố truyền thống với những yếu tố hiện đại, loại bỏ những điều bảo thủ để xây dựng một nếp sống văn hóa gia đình phù hợp với thời đại hơn.

Quá trình biến đổi từ cơ cấu kinh tế bao cấp sang kinh tế thị trường đã làm tác động mạnh đến từng gia đình, với sự thay đổi đột ngột này đã tạo nên một cú sốc khiến cho màng chắn bảo vệ gia đình bị phá vỡ ít nhiều. Nhưng đó chỉ là những vấn đề tất yếu phải xảy ra khi đất nước có những biến đổi trước xu thế mới, những mô hình gia đình mới đang xuất hiện như một hiện tượng văn hóa riêng biệt của xã hội. *“Gia đình là một yếu tố năng động, nó không bao giờ đứng nguyên một chỗ mà chuyển từ một hình thái thấp lên một hình thái cao khi xã hội phát triển từ một giai đoạn thấp lên một giai đoạn cao”*⁽⁸⁾.

3. Có thể nói gia đình Việt Nam đang đứng trước những thách thức về định hướng giá trị. Từ lâu, văn hóa gia đình Việt Nam đã được thể hiện qua nền nếp, kỷ cương, thuận hòa, êm ấm, yêu thương tôn trọng nhau và có trách nhiệm với nhau. Có làm được như thế, lợi ích của xã hội, của gia đình và của cá nhân mới được đảm bảo, tiến lên trong việc xây dựng gia đình văn hóa mới làm cho xã hội càng văn minh, hạnh phúc hơn. Muốn xây dựng được gia đình văn hóa mới, trước hết cha mẹ phải là con người mới, gương mẫu chấp hành đúng đường lối chủ trương của nhà nước, tổ chức cuộc sống gia đình có nền nếp, trật tự, kỷ cương, biết làm giàu chính đáng, sinh đẻ có kế hoạch nuôi con khỏe dạy con ngoan. Đồng thời có mối liên hệ chặt chẽ với xã hội (nhà trường, khu phố, các đoàn thể...) nhưng vẫn giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống, thì gia đình văn hóa mới có ý nghĩa và sẽ tạo ra những con người mới trong một xã hội mới-xã hội chủ nghĩa.

Trong quá trình xây dựng gia đình văn hóa thì người phụ nữ giữ một vị trí hết sức quan trọng, đó là vai trò giữ gìn truyền thống, vai trò giáo dục nhân cách, vai trò phát huy thế mạnh gia đình và bảo vệ gia đình trước những làn sóng văn hóa ngoại lai không phù hợp với lối sống người Việt Nam.

Khi nền kinh tế thị trường còn đang trong quá trình hình thành ở Việt Nam thì những sai lệch về hệ giá trị, chuẩn mực trong văn hóa gia đình là khó tránh khỏi. Nhưng gia đình truyền thống ở Việt Nam cũng như ở các nước phương Đông là một định chế xã hội lâu đời và ít thay đổi nhất trước những biến thiên của lịch sử. Vì thế, dù xã hội có phát triển trên con đường hiện đại, chuẩn mực đạo đức của gia đình truyền thống vẫn có những giá trị cần thiết cho đời sống gia đình hiện đại như sự chung thủy giữa vợ và chồng, lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ, lòng kính trọng, biết ơn của thế hệ trẻ đối với ông bà, tổ tiên. Cho nên trong xây dựng văn hóa gia đình hiện đại cần quan tâm chọn lọc, kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp và bổ sung những giá trị đạo đức mới phù hợp với sự phát triển xã hội.

Ngày nay, Việt Nam đang đối đầu với nhiều làn sóng văn hóa ngoại lai theo quá trình mở cửa tràn lan hết sức mạnh mẽ. Không ít gia đình đã bị ảnh hưởng và bị nó làm cho tan rã. Các nước trong khu vực châu Á cũng ít nhiều đã bị ảnh hưởng. Việt Nam, với bao nhiêu thách thức và vận hội đang chờ đợi, việc xây dựng gia đình văn hóa truyền thống kết hợp lối sống hiện đại nhưng vẫn giữ được nền tảng truyền thống của dân tộc là một việc làm cần thiết. Đó cũng chính là một hành động để bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc trước sự thâm nhập của nền văn hóa phương Tây. Nhiệm vụ của chúng ta là phải xây dựng một rào chắn để bảo vệ con em chúng ta khỏi nó - rào chắn đó chính là gia đình – là văn hóa truyền thống của gia đình sẽ là rào chắn hữu hiệu nhất. Đây là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng, cần có sự đồng lòng hiệp sức của cả gia đình và toàn xã hội để thực hiện tốt(**).

Chú thích

** Bài đã đăng trên Nội san *Nghiên cứu Con người và Xã hội*, 1/2005

1. Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, H., 1996, tr. 112.
2. Ph. Ăngghen, *Tuyển tập*, tập IV, Nxb. Sự thật, H., 1984. tr. 117.
3. Phan Ngọc, “*Văn hóa gia đình Việt Nam*”, Báo Sài Gòn giải phóng số ra ngày 8-10-2002.
4. Lê Như Hoa, *Sđd*, tr. 48-49.
5. Nhiều tác giả, *Gia đình Việt Nam và người phụ nữ trong gia đình thời kỳ CNH-HĐH*, Nxb.KHXH, H., 2002, tr. 23.
6. Khoa học giáo dục con em trong gia đình, Ủy ban thiếu niên nhi đồng TƯ xb, 1979, tr. 60.
7. C. Mác & Ph. Ăngghen *toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, H., 1993, tr. 145.
8. Dẫn theo C. Mác & Ph. Ăngghen *toàn tập*, tập 21, Nxb Chính trị Quốc gia, H., 1995, tr. 57.